

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TR
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 146/2024/HS-ST

Ngày 24-5-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TR, TỈNH ĐỒNG NAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Đài.

Ông Đinh Ngọc Hùng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thu Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Phú Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2024/TLST – HS ngày 26 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2024/HSST-QĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 43/2024/HSST-QĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Trịnh Duy Ph**, sinh năm 1992 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Thợ Mộc; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh M, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1958; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/8/2023 (có mặt).

2/ Họ và tên: **Cao Chu S**, sinh năm 1979 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp Ngũ Phúc, xã H, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Chu K (chết) và bà Nguyễn Thị Đ (chết); có vợ tên Sơn Thị Ngọc M, sinh năm 1982; Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: Ngày 30/11/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tr xử phạt 01 năm 04 tháng tù và bồi thường dân sự 12.950.000 đồng về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số: 225/2015/HS-ST, bị cáo chưa thi hành bồi thường dân sự.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/8/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số: 257/2018/HS-ST.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/8/2023 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Duy Ph:* Ông Nguyễn Thành L - Luật sư, Văn phòng luật sư Dương Văn Ôn thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Địa chỉ: 9/1, khu phố 1, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- ***Người làm chứng:***

1/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996. (Vắng mặt)

2/ Anh Lê Xuân Th, sinh năm 1995. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Chu S, Trịnh Duy Ph đều là người nghiện ma túy. Từ khoảng tháng 8/2023, Sáng dựng 01 chòi (bằng bạt) trên bãi đất trống tại ấp Ngũ Phúc, xã Hố Nai 3, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai (cạnh nhà Sáng) làm địa điểm sử dụng ma túy. Vào khoảng 07 giờ ngày 24/8/2023, Phong **điều** khiển xe mô tô hiệu Honda Dream (không rõ biển số) đến khu vực xóm Lạc An, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch), Phong cất giấu vào túi quần phía trước bên tay phải rồi điều khiển xe mô tô chạy về nhà. Khoảng 08 giờ cùng ngày, Phong đi bộ ra đường thì gặp Lùn (không rõ nhân thân, lai lịch), sau đó Phong nhờ Lùn chở đến nhà Sáng tại ấp Ngũ Phúc, xã Hố Nai 3, huyện Tr để rủ Sáng sử dụng ma túy, khi đến nơi thì Lùn đi về, còn Sáng rủ Phong qua chòi bằng bạt nêu trên để cùng nhau sử dụng ma túy. Tại đây, Sáng lấy ra một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của Sáng chuẩn bị sẵn từ trước gồm 01 nỏ thủy tinh, 01 chai thủy tinh và 01 ống hút nhựa còn Phong lấy gói ma túy vừa mua đổ ma túy vào nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gói nylon thì Phong ném xuống đất. Phong dùng quẹt lửa đốt bên dưới phễu của nỏ thủy tinh cho ma túy nóng chảy ra để cả hai cùng sử dụng, mỗi người hút được 3 - 4 hơi thì ngưng không sử dụng nữa, do ma túy đá còn đọng lại trong nỏ thủy tinh nên Sáng treo bộ dụng cụ sử dụng ma túy lên cành cây kế bên chòi rồi cả hai đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Sáng gặp Phong cùng với Nguyễn Văn Hải và Lê Xuân Thịnh đang ngồi ngoài đường gần nhà Sáng, lúc này Phong rủ cả nhóm đến căn chòi của Sáng để cùng nhau sử dụng ma túy còn trong nỏ thủy tinh chưa sử dụng hết thì cả bọn

đồng ý. Tại chòi bằng bạt của Sáng, cả nhóm thay nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 20 giờ 35 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị Công an xã Hố Nai 3 kiểm tra bắt quả tang và tạm giữ:

- 01 (một) nỏ thủy tinh bên trong có bắm dính chất màu trắng đục, được niêm phong vào 01 phong bì giấy (kí hiệu M1) ngoài phong bì có chữ ký của Cao Chu S, Trịnh Duy Ph và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr.

- 01 gói nylon đã bị xé ngang 01 đầu (có kích thước 2cmx4cm) bắm dính chất màu trắng, được niêm phong vào 01 phong bì giấy (kí hiệu M2) ngoài phong bì có chữ ký của Trịnh Duy Ph và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr.

- 01 (một) chai thủy tinh và 01 (một) ống hút nhựa.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J2, gắn sim số 0948630453 và 01 (một) gói thuốc lá BASTOS màu đỏ đã qua sử dụng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1200, gắn sim số 0925839471, 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, gắn sim số 0584059419, 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony (bề mặt kính phía sau), gắn sim số 0396476394 và 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave (màu trắng), gắn biển số 60B1- 871.97.

Qua test nhanh việc sử dụng ma túy (nước tiểu) đối với Cao Chu S, Trịnh Duy Ph, Nguyễn Văn Hải và Lê Xuân Thịnh, kết quả đều dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Tại Kết luận giám định số: 1909/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- *Mẫu chất màu trắng đục (kí hiệu M1) bắm dính trong 01 (một) nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, loại **Methamphetamine**. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.*

- *Mẫu chất màu trắng (kí hiệu M2) bắm dính trong 01 (một) gói nylon bị xé ngang một đầu được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, loại **Methamphetamine**. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Cao Chu S và Trịnh Duy Ph về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để điều tra, xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số: 44/CT/VKS-TB ngày 25/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Cao Chu S và Trịnh Duy Ph về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên các bị cáo Cao Chu S và Trịnh Duy Ph phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Cao Chu S và Trịnh Duy Ph mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định số: 1909/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) chai thủy tinh; 01 (một) ống hút nhựa là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1200, gắn sim số 0925839471 là phương tiện Trịnh Duy Ph sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J2, gắn sim số 0948630453 và 01 (một) gói thuốc lá BASTOS màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, gắn sim số 0584059419; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony (bề mặt kính phía sau), gắn sim số 0396476394; 01 (một) xe mô tô biển số 60B1-871.97 không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Về án phí: Bị cáo Cao Chu S và Trịnh Duy Ph mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Trịnh Duy Ph: Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai đã truy tố là đúng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo Cao Chu S và Trịnh Duy Ph không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tr, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr truy tố. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ 24/8/2023, tại ấp Ngũ Phúc, xã Hố

Nai 3, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo Trịnh Duy Ph và Cao Chu S đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại methamphetamine, trong đó Sáng cung cấp địa điểm, dụng cụ để sử dụng ma túy còn Phong cung cấp ma túy để cùng nhau sử dụng một phần ma túy, phần còn lại cả hai cất giấu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Phong và Sáng tiếp tục tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Lê Xuân Thịnh và Nguyễn Văn Hải sử dụng chung ma túy số ma túy còn lại thì bị Công an xã Hố Nai 3, huyện Tr bắt quả tang. Ngoài ra, vào ngày 22/8/2023, Phong mua 200.000 đồng ma túy đá rồi mang đến địa điểm trên cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Sáng. Hành vi của các bị cáo Trịnh Duy Ph và Cao Chu S đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr đã truy tố là có căn cứ.

[2.1] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cung cấp chất ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho người khác sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc kỹ. Bị cáo Sáng có tiền án và nhân thân xấu nên mức án của bị cáo Sáng phải cao hơn bị cáo Phong.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho các bị cáo. Ngoài ra, bị cáo Trịnh Duy Ph có hoàn cảnh gia đình khó khăn (Theo đơn xác nhận ngày 07/5/2024 tại Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.2.1] Bị cáo Trịnh Duy Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2.2] Bị cáo Cao Chu S phạm tội khi chưa được xóa án tích đây là tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo Sáng còn có nhân thân xấu.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015,

sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[4.1] Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) phong bì niêm phong sau giám định số: 1909/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) chai thủy tinh; 01 (một) ống hút nhựa.

[4.2] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1200, gắn sim số 0925839471 là phương tiện Trịnh Duy Ph sử dụng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai).

[4.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J2, gắn sim số 0948630453 và 01 (một) gói thuốc lá BASTOS màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, gắn sim số 0584059419; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony (bề mặt kính phía sau), gắn sim số 0396476394; 01 (một) xe mô tô biển số 60B1-871.97 không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trịnh Duy Ph và Cao Chu S mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

[6.1] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Trịnh Duy Ph, do không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý.

[6.2] Đối với Lê Xuân Thịnh và Nguyễn Văn Hải có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với Trịnh Duy Ph và Cao Chu S, Công an huyện Tr đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

[7] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Trịnh Duy Ph về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Trịnh Duy Ph phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trịnh Duy Ph 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2023.

1.2. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017. Tuyên bố bị cáo Cao Chu S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Cao Chu S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy đối với 01 phong bì niêm phong sau giám định số: 1909/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) chai thủy tinh và 01 (một) ống hút nhựa.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1200, gắn sim số 0925839471.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trịnh Duy Ph và Cao Chu S mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tr;
- Công an huyện Tr;
- THADS huyện Tr;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tuyền

